

ĐỀ KIỂM TRA THỰC HÀNH LẦN 1 LỚP HTTT.1

Thời gian làm: 120 phút

Đề bài: Quản lý các chi nhánh thuộc HairShine

- Cửa hiệu hớt tóc **HairShine** có 40 chi nhánh lớn nhỏ tại Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Cửa hàng chính của cửa hàng **HairShine** nằm tại chi nhánh 'Lê Văn Việt – Quận 9'
- Lược đồ cơ sở dữ liệu của mỗi cửa hàng như sau:

KHACHHANG (MaKH, TenKH, NgaySinh, SDT, LoaiKhachHang)

Tên từ: Mỗi một khách hàng có một mã khách hàng (MAKH) để phân biệt khách hàng với nhau, tên khách hàng (TenKH), ngày sinh của khách hàng (NgaySinh), Số điện thoại (SoDT), loại khách hàng (LoaiKhachHang). Loại khách hàng có 3 loại 'Gold', 'Diamond', 'Normal'. Số điện thoại là duy nhất.

CHINHANH (MaChiNhanh, TenChiNhanh, SoDT)

Tên từ: Mỗi chi nhánh có mã chi nhánh dùng để phân biệt các chi nhánh với nhau ngoài ra còn lưu tên chi nhánh (TenChiNhanh) và số điện thoại của chi nhánh đó (SoDT). Trường tên chi nhánh, số điện thoại là duy nhất.

KHCHINHANH_QL (MaChiNhanh, MaKH, NgayCat, DanhGia)

Tên từ: Mỗi khách hàng khi thực hiện hớt tóc sẽ lưu mã chi nhánh (MaChiNhanh), mã khách hàng (MaKH), ngày giờ cắt (Ngay Cat), đánh giá của khách hàng (DanhGia). Đánh giá của khách hàng là số nguyên từ 1→5.

KHCHINHANH_NV (MaChiNhanh, MaKH, NgayCat, ThanhTien, MaNV1, MaNV2)

Tên từ: Tên từ: Mỗi khách hàng khi thực hiện hớt tóc sẽ lưu mã chi nhánh (MaChiNhanh), mã khách hàng (MaKH), ngày giờ cắt (Ngay Cat), thành tiền của khách hàng (ThanhTien). Nhân viên hớt chính (MaNV1), nhân viên phụ (MaNV2).

NHANVIEN (MaNV, TenNV, DiaChi, SoDT, Luong, MaChiNhanh)

Tên từ: Mỗi nhân viên có mã nhân viên (MaNV) là duy nhất, tên nhân viên (TenNV), địa chỉ nhân viên (DiaChi), số điện thoại của nhân viên (SoDT), mức lương của nhân viên (Luong), mã chi nhánh mà nhân viên đó làm việc (MaChiNhanh).

- Dữ liệu mẫu các bảng

KHACHHANG

MaKH	TenKH	NgaySinh	SDT	LoaiKhachHang
KH01	Bui Thang Loi	28/8/2001	NULL	Normal
KH02	Tran Trieu Vu	25/2/2001	0865937714	Diamond
KH03	Le Thanh Hieu	2/2/2001	0582830360	Diamond
KH04	Banh Hoang Giang	9/9/2001	0365519331	Normal
KH05	Nguyen Van Luc	19/1/2001	0845250079	Gold

CHINHANH

MaChiNhanh	TenChiNhanh	SoDT
CN01	Le Van Viet – Quan 9	0939013913
CN02	Nguyen Thi Minh Khai – Quan 3	0907979815

KHCHINHANH_QL

MaChiNhanh	MaKH	NgayCat	DanhGia
CN01	KH01	20/10/2021	5
CN02	KH02	20/10/2021	4
CN02	KH01	20/10/2021	5
CN01	KH03	20/10/2021	4
CN02	KH04	21/10/2021	5
CN02	KH05	22/10/2021	5
CN01	KH04	22/10/2021	5

KHCHINHANH_NV

MaChiNhanh	MaKH	NgayCat	ThanhTien	MaNV1	MaNV2
CN01	KH01	20/10/2021	100.000	NV01	NV04
CN02	KH02	20/10/2021	100.000	NV02	NV05
CN02	KH01	20/10/2021	100.000	NV02	NV05
CN01	KH03	20/10/2021	120.000	NV01	NV04
CN02	KH04	21/10/2021	250.000	NV02	NV06
CN02	KH05	22/10/2021	600.000	NV02	NV06
CN01	KH04	22/10/2021	450.000	NV03	NV04

NHANVIEN

MaNV	TenNV	Dia Chi	SoDT	Luong	MaChiNhanh
NV01	Le Van Anh Duc	Quang Tri	0375271610	6.800.000	CN01
NV02	Dang Minh Quan	Quang Nam	0901988081	10.300.000	CN02
NV03	Le Quang Khai	Gia Lai	0935959875	4.600.000	CN01
NV04	Nguyen Thi Thu Ha	Dak Lak	NULL	8.800.000	CN01
NV05	Nguyen Thi Mai Trinh	Ha Tinh	NULL	7.200.000	CN02
NV06	Vo Doan Kim Nhu	Dong Nai	NULL	7.200.000	CN02

- Mô tả phân mảnh:
 - **KHCHINHANH_QL**, **KHCHINHANH_NV** là phân mảnh dọc không dư thừa từ bảng **KHCHINHANH**.
 - Hãy thực hiện phân mảnh ngang quan hệ **CHINHANH**, phân mảnh ngang dẫn xuất **KHCHINHANH**, **NHANVIEN**.
 - Quan hệ **KHACHHANG** nhân bản tại tất cả chi nhánh.

- Mô tả quyền
 - Chi nhánh 1: Có 3 quyền
 - **GiamDoc:** Xem được thông tin tất cả các quan hệ chi nhánh 1, chi nhánh 2, Connect
 - **TruongCN:** Xem được **KHCHINHANH_QL** và **NHANVIEN** của chi nhánh 1, **KHACHHANG**
 - **NhanVien:** Xem được **KHACHHANG**, **KHCHINHANH_NV**
 - Chi nhánh 2: Có 2 quyền
 - **TruongCN:** Xem được **KHCHINHANH_QL** và **NHANVIEN** của chi nhánh 2, **KHACHHANG**
 - **NhanVien:** Xem được **THUOC**, **KHCHINHANH_NV**
- Thực hiện truy vấn tại chi nhánh 1
 - Tạo Database link đến chi nhánh 2 với tài khoản giám đốc, CN1
 - **Query 1.** Tài khoản giám đốc: Tìm khách hàng cắt tóc tại hai chi nhánh 'CN01' và 'CN02', thông tin hiển thị gồm Mã khách hàng, tên khách hàng.
 - **Query 2.** Tài khoản giám đốc: Từ tất cả chi nhánh. Tìm nhân viên (MaNV2) được đánh giá 5 sao chỉ phục vụ cho 'KH04'
 - **Query 3.** Tài khoản trưởng chi nhánh: Đưa ra doanh thu và tổng số lượng lượt cắt có đánh giá 5 sao của chi nhánh. Thông tin hiển thị gồm: DOANHTHU, TONG
 - **Query 4.** Tài khoản giám đốc: Đưa ra thông tin khách hàng (Mã thuốc, tên khách hàng) cắt ở các chi nhánh với số sao đánh giá nhỏ hơn 5. Nếu trùng chỉ lấy 1 khách hàng
 - **Query 5.** Tài khoản giám đốc: Tìm khách hàng (MaKH) chưa cắt tóc tại 'CN01'
- Thực hiện truy vấn tại chi nhánh 2
 - Tạo Database link đến chi nhánh 1 với tài khoản CN2
 - **Query 6:** Tài khoản nhân viên: Đưa ra thông tin khách hàng gồm tên khách hàng, ngày sinh, số điện thoại, loại khách hàng, tổng số tiền khách hàng đã cắt tại chi nhánh của nhân viên đó làm việc.

----- HẾT -----